VĂN BẢN HỢP NHẤT - BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ ĐỊNH
Về kinh doanh khí

Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;[1]

---

[1] Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương có căn cứ ban hành như sau:

"*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh khí và điều kiện kinh doanh khí tại thị trường Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân theo quy định của Luật thương mại.

2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh khí.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khí quy định tại Nghị định này là khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên hóa lỏng và khí thiên nhiên nén.

2. Khí dầu mỏ hóa lỏng là sản phẩm hydrocacbon có nguồn gốc dầu mỏ với thành phần chính là propan (công thức hóa học C_3H_8) hoặc butan (công thức hóa học C_4H_{10}) hoặc hỗn hợp của cả hai loại này, tên tiếng Anh: Liquefied Petroleum Gas (viết tắt là LPG); tại nhiệt độ, áp suất bình thường LPG ở thể khí và khí được nén đến một áp suất hoặc làm lạnh đến nhiệt độ nhất định LPG chuyển sang thể lỏng.

3. Khí thiên nhiên hóa lỏng là sản phẩm hydrocacbon ở thể lỏng, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Metan (công thức hóa học: CH_4

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;"

tên tiếng Anh: Liquefied Natural Gas (viết tắt là LNG); tại nhiệt độ, áp suất bình thường LNG ở thể khí và khi được làm lạnh đến nhiệt độ nhất định LNG chuyển sang thể lỏng.

4. Khí thiên nhiên nén là sản phẩm hydrocabon ở thể khí được nén ở áp suất cao (200 đến 250 bar), có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Metan (công thức hóa học: CH_4 tên tiếng Anh: Compressed Natural Gas (viết tắt là CNG).

5. Hoạt động kinh doanh khí là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các hoạt động: sản xuất, chế biến; xuất khẩu, nhập khẩu; mua bán khí; nạp, cấp khí; tạm nhập tái xuất; cho thuê bồn chứa, chai chứa khí, kho chứa LPG chai, cầu cảng; giao nhận và vận chuyển khí nhằm mục đích sinh lời.

6. Sản xuất, chế biến khí là quá trình xử lý, chuyển hóa các nguyên liệu khí đồng hành, khí tự nhiên thành các sản phẩm khí.

7. Pha chế khí là quá trình phối trộn sản phẩm, bán thành phẩm khí có bổ sung phụ gia và các chế phẩm khác thành các sản phẩm khí.

8. Trạm nạp khí là trạm sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dùng để nạp khí vào phương tiện vận tải; nạp vào xe bồn; nạp LPG vào chai.

9. Trạm cấp khí là trạm sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dùng để cấp khí từ bồn chứa cố định hoặc hệ thống dàn chai LPG trực tiếp qua đường ống dẫn đến nơi sử dụng.

10. Chai LPG là chai chịu áp lực được chế tạo theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia dùng để chứa LPG và nạp lại được, còn gọi là chai tiêu chuẩn.

11. LPG chai là LPG đã được nạp vào chai LPG tiêu chuẩn theo một khối lượng nhất định.

12. Chai LPG mini là chai chịu áp lực được chế tạo theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia dùng để chứa LPG, dung tích chứa tối đa 1.000 ml (một nghìn mili lít) một chai.

13. Chủ sở hữu chai LPG là thương nhân kinh doanh LPG được quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt chai LPG theo quy định của pháp luật.

14. Cửa hàng bán lẻ LPG chai là cửa hàng có bán các loại LPG chai và thiết bị phụ trợ sử dụng LPG cho khách hàng.

15. Thiết bị phụ trợ sử dụng LPG là các thiết bị dân dụng dùng để đốt cháy LPG bao gồm: Bếp LPG, ống dẫn LPG, van chai LPG, van điều áp LPG.

16. Cơ sở kinh doanh khí bao gồm: thương nhân sản xuất, chế biến khí; thương nhân xuất, nhập khẩu khí; thương nhân kinh doanh mua bán khí; thương nhân kinh doanh dịch vụ cho thuê cảng xuất, nhập khẩu khí, bồn chứa khí, kho chứa LPG chai, phương tiện vận chuyển khí; trạm nạp, trạm cấp khí; cửa hàng bán lẻ LPG chai; thương nhân sản xuất, sửa chữa chai LPG; thương nhân sản xuất chai LPG mini.

17. Kho chứa LPG chai: là nơi cất giữ LPG chai với tổng lượng LPG chai tồn chứa từ 70 kg trở lên.

18. Trạm nén CNG là trạm sử dụng máy nén chuyên dùng để nén CNG vào các bồn chứa CNG.

19. Bản sao là bản chụp từ bản chính hoặc bản đánh máy có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc.

Điều 4. Áp dụng điều ước quốc tế và pháp luật có liên quan

Thương nhân có hoạt động kinh doanh khí tại thị trường Việt Nam, ngoài việc tuân thủ các quy định tại Nghị định này còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan; trường hợp điều ước quốc tế quy định khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

Điều 5. Quản lý đo lường, chất lượng khí

1. Thương nhân chỉ được nhập khẩu, lưu thông, tiêu thụ các loại khí đảm bảo chất lượng phù hợp với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng.

2. Thương nhân có hoạt động kinh doanh khí phải tuân thủ các quy định về quản lý đo lường, chất lượng khí trong quá trình kinh doanh khí.

3. Đối với các loại khí chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thương nhân nhập khẩu; thương nhân sản xuất, chế biến khí phải bảo đảm chất lượng khí theo tiêu chuẩn công bố áp dụng (tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế).

4. Sản phẩm khí sau khi pha chế phải phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng thương nhân đã công bố.

Chương II
KINH DOANH KHÍ

Mục 1
ĐIỀU KIỆN KINH DOANH KHÍ

Điều 6. Điều kiện đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí

1. Điều kiện đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí gồm:

a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;

b) Có cầu cảng hoặc có hợp đồng thuê tối thiểu 05 năm cầu cảng thuộc hệ thống cảng Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng;

c) Có bồn chứa khí hoặc hợp đồng thuê bồn chứa khí đáp ứng các quy định về an toàn;

d) Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật;

đ) Có chai LPG hoặc hợp đồng thuê chai LPG đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG kinh doanh LPG chai.

2. [2] Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu kinh doanh khí qua đường ống ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều này còn phải có trạm cấp khí đáp ứng các điều kiện về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định này.

Điều 7. Điều kiện đối với thương nhân sản xuất, chế biến khí

1. Điều kiện đối với thương nhân sản xuất, chế biến khí gồm:

a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;

b) Cơ sở sản xuất, chế biến khí được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

c) Dây chuyền, máy, thiết bị đã được kiểm định theo quy định;

d) Có phòng thử nghiệm chất lượng khí hoặc có hợp đồng thuê tối thiểu 01 năm của thương nhân, tổ chức có phòng thử nghiệm đủ năng lực thử nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

đ) Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Đối với thương nhân sản xuất, chế biến LNG ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này phải có hệ thống bơm, nạp LNG để vận chuyển hoặc có hệ thống thiết bị phục vụ hoạt động hóa khí cung cấp cho khách hàng.

3. Đối với thương nhân sản xuất, chế biến CNG ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này phải có trạm nén khí CNG.

Điều 8. Điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí

1. Điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí gồm:

a) Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

---

[2] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 điều 15 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

b) [3] Có bồn chứa khí hoặc hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc có chai LPG hoặc hợp đồng thuê chai LPG;

c) Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. [4] Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này còn phải có trạm cấp khí đáp ứng đầy đủ các điều kiện về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định này.

3. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán LNG ngoài điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này phải có trạm cấp LNG hoặc trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải đáp ứng đủ các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

4. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán CNG ngoài đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều này và phải có xe bồn CNG, trạm nén CNG, trạm cấp CNG hoặc trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải đáp ứng đủ các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Pha chế khí

1. Thương nhân sản xuất, chế biến khí và thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí được thực hiện pha chế khí tại cơ sở sản xuất, chế biến hoặc kho chứa khí của thương nhân.

2. Thương nhân pha chế khí phải có phòng thử nghiệm chất lượng khí hoặc có hợp đồng thuê tối thiểu 01 năm với tổ chức đủ năng lực thử nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

---

[3] Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 điều 15 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

[4] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 điều 15 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

3. Thương nhân thực hiện pha chế khí phải đăng ký cơ sở pha chế với Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có hợp đồng tối thiểu 1 năm bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định này, trừ trường hợp cửa hàng trực thuộc của thương nhân.

3. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều kiện đối với trạm nạp LPG vào chai, trạm nạp LPG vào xe bồn, trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải

1. Trạm nạp phải thuộc thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Trạm nạp phải được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng.

3. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Điều kiện đối với trạm cấp LPG/LNG/CNG

1. Trạm cấp phải thuộc thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Trạm cấp phải được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng.

3. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Điều kiện đối với trạm nén CNG

1. Trạm nén CNG phải thuộc thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Trạm nén phải được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng.

3. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Điều kiện đối với sản xuất, sửa chữa chai LPG

1. Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có đầy đủ các quy định về an toàn, quy trình chế tạo, quy trình sửa chữa các quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm.

3. Trang thiết bị kiểm tra đáp ứng yêu cầu kiểm tra an toàn và chất lượng chai LPG sau chế tạo, sửa chữa phải được kiểm định hoặc hiệu chuẩn, gồm:

a) Hệ thống thử áp: Tạo được áp suất không nhỏ hơn 3 MPa;

b) Hệ thống kiểm tra độ kín khí;

c) Thiết bị kiểm tra không phá hủy;

d) Thiết bị kiểm tra thành phần cơ tính của vật liệu chế tạo chai;

đ) Thiết bị đo khối lượng;

e) Thiết bị đo mô men xiết;

g) Thiết bị thử nổ;

h) Thiết bị kiểm tra độ giãn nở thể tích.

4. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Điều kiện đối với sản xuất chai LPG mini

1. Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có đầy đủ các quy định về an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm.

3. Có dây chuyền, máy móc thiết bị phục vụ cho quá trình sản xuất chai LPG mini theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

4. Có các thiết bị kiểm tra đáp ứng yêu cầu kiểm tra an toàn chai LPG mini theo quy định.

5. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Điều kiện chai LPG, LPG chai, LPG chai mini lưu thông trên thị trường

1. Điều kiện đối với chai LPG:

a) Chai LPG trước khi lưu thông trên thị trường phải được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, chứng nhận hợp quy theo quy định của pháp luật;

b) Phải đáp ứng đầy đủ các quy định về an toàn tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và thực hiện kiểm định định kỳ theo quy định;

c) Có đầy đủ hồ sơ, nguồn gốc xuất xứ của nhà sản xuất theo quy định.

2. Điều kiện đối với LPG chai, LPG chai mini:

a) Đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Khối lượng, chất lượng LPG trong chai phù hợp với nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn chất lượng thương nhân đã công bố, được niêm phong đúng quy cách.

Điều 17. Điều kiện kinh doanh dịch vụ cho thuê cảng xuất, nhập khẩu khí

1. Thương nhân có cầu cảng thuộc hệ thống cảng biển Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng theo quy định của pháp luật.

2. Cầu cảng thuộc quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Điều kiện kinh doanh dịch vụ cho thuê bồn chứa, kho chứa LPG chai

1. Điều kiện kinh doanh dịch vụ cho thuê bồn chứa khí: Thương nhân có bồn chứa khí đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện kinh doanh dịch vụ cho thuê kho chứa LPG chai: Thương nhân có kho chứa LPG chai đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 19. Điều kiện kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí

1. Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có phương tiện vận chuyển khí được phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định của pháp luật.

Mục 2
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA THƯƠNG NHÂN

Điều 20. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG

1. Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG được thực hiện theo phương án kinh doanh của thương nhân và phải bảo đảm chất lượng LPG/LNG/CNG xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho chi nhánh hoặc công ty con bán LPG/LNG/CNG vào khu phi thuế quan.

3. Được tổ chức mua, bán LPG/LNG/CNG và LPG chai theo hợp đồng với thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực và khách hàng công nghiệp.

4. Quy định giá bán LPG/LNG/CNG và LPG chai cho thương nhân thuộc hệ thống mình quản lý.

5. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê: kho chứa, cảng xuất, nhập, giao nhận, phương tiện vận chuyển LPG/LNG/CNG.

6. Được thiết lập hệ thống phân phối kinh doanh khí theo quy định của Luật thương mại.

7. Kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối do thương nhân quản lý tuân thủ các quy định của Nghị định này.

8. Liên đới chịu trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm của hệ thống phân phối do thương nhân quản lý trong hoạt động kinh doanh khí theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý số lượng chai LPG thuộc sở hữu của thương nhân.

10. Tổ chức bán lẻ LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối do thương nhân quản lý, bán trực tiếp cho khách hàng sử dụng và niêm yết công khai giá bán lẻ.

11. Thực hiện kiểm định theo quy định các chai LPG, bồn chứa LPG/LNG/CNG; thiết bị phụ trợ dùng LPG, thiết bị phụ trợ kinh doanh LNG/CNG thuộc sở hữu thương nhân.

12. Kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các chai LPG, thiết bị phụ trợ dùng LPG/LNG/CNG, bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng.

13. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng đối với sản phẩm khí.

14. Thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối và Sở Công Thương, Sở Tài chính nơi có hệ thống phân phối của thương nhân khi có sự thay đổi về giá bán LPG.

15. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hiệu hàng hóa.

16. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

17. Phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm khí do mình nhập khẩu. Trường hợp, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu có thực hiện pha chế khí, trong đó có sử dụng phụ gia để pha chế khí thì thương nhân phải thông báo về Bộ Khoa học và Công nghệ tiêu chuẩn của phụ gia và cam kết bảo đảm chất lượng phụ gia không ảnh hưởng đến an toàn cho người, động vật, thực vật, môi trường và chất lượng khí.

18. Trước 30 tháng 3 hàng năm có trách nhiệm báo cáo hệ thống phân phối, nhãn hiệu hàng hóa, hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và mua bán khí trên thị trường đến Bộ Công Thương.

19. Lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải có các thông tin sau về LPG chai: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, tên và địa chỉ thương nhân mua LPG chai, khách hàng sử dụng, ngày giao nhận LPG chai.

Điều 21. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất, chế biến LPG/LNG/CNG

1. Có các quyền và nghĩa vụ như thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí quy định từ khoản 3 đến khoản 16 Điều 20 Nghị định này.

2. Trực tiếp xuất khẩu, nhập khẩu khí hoặc ủy quyền cho chi nhánh hoặc công ty con của thương nhân thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu khí khi đáp ứng đủ điều kiện của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định tại Điều 6 của Nghị định này.

3. Trước khi đưa sản phẩm do nhà máy sản xuất lưu thông lần đầu trên thị trường phải được kiểm tra, bảo đảm các quy định về tiêu chuẩn chất lượng, đo lường theo quy định của pháp luật.

4. Phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm khí do mình sản xuất, chế biến, pha chế khí. Trường hợp sử dụng phụ gia để sản xuất, chế biến, pha chế khí, thương nhân sản xuất, chế biến phải thông báo về Bộ Khoa học và Công nghệ tiêu chuẩn của phụ gia và cam kết bảo đảm chất lượng phụ gia không ảnh hưởng đến an toàn cho người, động vật, thực vật, môi trường và chất lượng khí.

5. Thường xuyên kiểm tra an toàn đối với máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ để phát hiện và kịp thời khắc phục các dấu hiệu không bảo đảm an toàn trong quá trình sản xuất, chế biến khí.

Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh mua bán khí

1. Có các quyền và nghĩa vụ như thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí quy định từ khoản 3 đến khoản 16 Điều 20 Nghị định này.

2. Thực hiện chế độ ghi chép hóa đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

3. Ký hợp đồng mua bán khí với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu hoặc thương nhân kinh doanh mua bán khí có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực hoặc thương nhân sản xuất, chế biến khí.

4. Trước 15 tháng 12 hàng năm có trách nhiệm báo cáo hệ thống phân phối, nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí trên thị trường đến Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính.

5. Lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải có các thông tin sau về LPG chai: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, tên và địa chỉ thương nhân mua LPG chai, khách hàng sử dụng, ngày giao nhận LPG chai.

Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG vào chai

1. Tổ chức nạp LPG vào chai LPG đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường và không được nạp chai LPG không đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường.

2. Được tổ chức nạp thuê vào chai LPG theo hợp đồng cho thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực và phải đáp ứng theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Yêu cầu thương nhân thuê nạp LPG vào chai phải xuất trình: Giấy chứng nhận đủ điều kiện, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa. Không được nạp, lưu trữ chai LPG của thương nhân không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hợp đồng thuê nạp LPG vào chai với trạm nạp.

4. Đảm bảo nạp LPG vào chai đủ khối lượng và chất lượng LPG phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn chất lượng do thương nhân sản xuất, chế biến, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu đã công bố theo quy định của pháp luật.

5. Phải đảm bảo có kho chứa LPG chai đáp ứng quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

6. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

7. Định kỳ tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp theo quy định.

8. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nạp đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm nạp.

9. Lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải có các thông tin sau về LPG chai: chủ sở hữu, loại chai, số lượng chai, số sê ri, hạn kiểm định trên chai, ngày nạp, ngày giao chai cho thương nhân thuê nạp.

10. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

Điều 24. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

1. Biển hiệu, biểu tượng của trạm nạp phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

2. Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải với cửa hàng bán xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

3. Chỉ bán LPG bảo đảm chất lượng theo quy định; không mua LPG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường hoặc LPG nhập lậu để bán cho khách hàng.

4. Chỉ nạp LPG vào phương tiện vận tải có sử dụng nhiên liệu LPG.

5. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá LPG bán cho khách hàng. Chất lượng LPG phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

6. Thiết bị đo lường phải bảo đảm độ chính xác; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp LPG, an toàn trong quá trình hoạt động.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

9. Phải lắp khớp nối tách rời giữa cột bơm và ống mềm để cấp LPG cho phương tiện vận tải

Điều 25. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG vào xe bồn

1. Được tổ chức nạp LPG vào xe bồn theo hợp đồng cho thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.

2. Chỉ nạp LPG vào xe bồn bảo đảm chất lượng theo quy định; không mua LPG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường hoặc LPG nhập lậu để bán cho khách hàng.

3. Không được nạp LPG vào phương tiện vận tải.

4. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá LPG bán cho khách hàng.

5. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

6. Định kỳ tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp theo quy định.

7. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nạp đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm nạp.

8. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm cấp LPG

1. Chỉ bán LPG cho khách hàng có hợp đồng mua LPG và đáp ứng các quy định về an toàn sử dụng LPG, phòng cháy và chữa cháy.

2. Bán đúng giá quy định, bảo đảm đủ khối lượng LPG theo hợp đồng đã ký với khách hàng và chất lượng LPG phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

3. Tạm dừng bán LPG hoặc thanh lý hợp đồng bán LPG trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng LPG, phòng cháy và chữa cháy hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ dùng LPG.

4. Cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt khi khách hàng có thông báo cho trạm cấp LPG cần thay thế thiết bị dùng LPG.

5. Phải thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ dùng LPG, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn LPG đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng LPG.

6. Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng LPG, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp LPG, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp LPG để liên hệ khi cần thiết.

7. Phải thông báo cho khách hàng khi điều chỉnh giá bán LPG.

8. Chỉ được bán LPG cho phương tiện vận chuyển chuyên dụng đáp ứng đủ điều kiện nhận LPG theo quy định, hoặc bán LPG bằng đường ống theo hợp đồng; không được nạp vào chai LPG.

9. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

10. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 27. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

1. Biển hiệu, biểu tượng của trạm nạp phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

2. Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải với cửa hàng bán xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

3. Chỉ bán LNG bảo đảm chất lượng theo quy định, không mua LNG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

4. Chỉ nạp LNG vào các phương tiện vận tải sử dụng nhiên liệu LNG.

5. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá LNG bán cho khách hàng. Chất lượng LNG phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân sản xuất, chế biến, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản có liên quan.

6. Thiết bị đo lường phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp LNG, an toàn trong quá trình kinh doanh.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 28. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm cấp LNG

1. Chỉ bán LNG cho khách hàng có hợp đồng mua LNG đáp ứng các quy định về an toàn sử dụng LNG, phòng cháy và chữa cháy; bán đúng giá quy định, đủ khối lượng LNG theo hợp đồng đã ký với khách hàng và phải bảo đảm chất lượng LNG phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân sản xuất, chế biến, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản có liên quan.

2. Tạm dừng bán LNG hoặc thanh lý hợp đồng bán LNG trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng LNG, phòng cháy và chữa cháy, phòng chống nổ hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ dùng LNG.

3. Cử nhân viên kỹ thuật đến trạm cấp để lắp đặt, thay thế trong trường hợp, khách hàng cần thay thế thiết bị dùng LNG.

4. Phải thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ dùng LNG, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn LNG đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn khi sử dụng LNG.

5. Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng LNG, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp LNG, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp LNG để liên hệ khi cần thiết.

6. Chỉ được bán LNG bằng đường ống theo hợp đồng; không được phép nạp LNG cho bất kỳ khách hàng nào, kể cả thương nhân kinh doanh LNG khác.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải

1. Treo biển hiệu, biểu tượng của trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải; biển hiệu phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

2. Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp CNG với cửa hàng bán xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh xăng dầu.

3. Chỉ bán CNG bảo đảm chất lượng theo quy định; không mua CNG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

4. Chỉ được nạp CNG vào phương tiện vận tải sử dụng nhiên liệu CNG.

5. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá CNG bán cho khách hàng. Chất lượng CNG phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân sản xuất, chế biến, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản có liên quan.

6. Thiết bị đo lường phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp CNG, an toàn trong quá trình kinh doanh.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 30. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm cấp CNG

1. Chỉ bán CNG cho khách hàng có hợp đồng mua CNG đáp ứng các quy định về an toàn sử dụng CNG, phòng cháy và chữa cháy; bán đúng giá quy

định, đủ khối lượng CNG theo hợp đồng đã ký với khách hàng và phải CNG phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản có liên quan; chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và giá CNG bán cho khách hàng.

2. Tạm dừng bán CNG hoặc thanh lý hợp đồng bán CNG trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng CNG, phòng cháy và chữa cháy hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ dùng CNG.

3. Cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt, thay thế trong trường hợp, khách hàng cần thay thế thiết bị dùng CNG.

4. Phải thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ dùng CNG, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn CNG đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng CNG.

5. Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng CNG, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp CNG, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp CNG để liên hệ khi cần thiết.

6. Chỉ được phép bán CNG bằng đường ống theo hợp đồng; không được phép nạp CNG cho bất kỳ khách hàng nào, kể cả thương nhân kinh doanh CNG khác.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 31. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nén CNG

1. Không mua CNG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường hoặc nhập lậu để bán cho khách hàng.

2. Chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng CNG bán cho khách hàng.

3. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

4. Định kỳ tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nén đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm.

6. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Không mua, bán LPG chai và chai LPG không có nguồn gốc xuất xứ, không đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, không phù hợp với hợp đồng.

2. Lựa chọn và treo biểu hiệu, biểu tượng của thương nhân mà cửa hàng ký hợp đồng bán LPG chai.

3. Chỉ được bán LPG chai của thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực mà cửa hàng đã ký hợp đồng còn hiệu lực; không bán LPG chai mini không đảm bảo an toàn theo quy định.

4. Không chiếm giữ chai LPG của các thương nhân kinh doanh LPG ngoài hợp đồng mà cửa hàng đã ký.

5. Niêm yết giá bán LPG chai và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng chai LPG bán cho khách hàng.

6. Thực hiện chế độ ghi chép và xuất hóa đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

7. Tuân thủ các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

8. Các chai LPG khi bán cho khách hàng phải còn nguyên niêm phong, tuyệt đối kín, bảo đảm chất lượng, khối lượng và nhãn mác đã đăng ký.

9. Kiểm tra độ kín của van chai, các đầu nối và ống mềm sau khi lắp đặt mới hoặc thay chai LPG xong, có sự chứng kiến quá trình kiểm tra và ký tên xác nhận vào biên bản giao nhận của khách hàng sử dụng.

10. Chỉ được thay thế, cung cấp cho khách hàng các loại phụ kiện đảm bảo an toàn khi sử dụng và là loại chuyên dùng cho sử dụng với LPG; các ống mềm phải là loại ngăn ngừa hoặc có bảo vệ được khỏi sự xâm hại của loài gặm nhấm.

11. Phải cung cấp tài liệu hướng dẫn và hướng dẫn trực tiếp các thông tin cần thiết về an toàn khi sử dụng LPG, các biện pháp đề phòng, các bước xử lý khi LPG rò rỉ; quy trình sử dụng bếp ga, chai chứa và các phụ kiện kèm theo cho khách hàng sử dụng bếp ga, chai LPG của cửa hàng. Thông báo cho khách hàng sử dụng biết các thông tin sau:

a) Các thông tin chi tiết về chai LPG mà khách hàng sử dụng được cung cấp: Nguồn gốc xuất xứ, niêm phong đúng quy cách, nhãn hiệu hàng hóa, khối lượng LPG và thời hạn kiểm định chai LPG;

b) Khi phát hiện chai LPG không bảo đảm an toàn, có nguy cơ gây cháy nổ (mùi LPG phát tán ra ngoài do van, phụ kiện không đảm bảo độ kín) phải ngừng sử dụng, báo ngay cho cửa hàng LPG đến khắc phục kịp thời;

c) Trường hợp khách hàng chuyển sang dùng chai LPG của thương nhân khác hoặc khi không có nhu cầu sử dụng chai LPG, khách hàng sử dụng phải thông báo cho cửa hàng bán LPG để cửa hàng LPG thu hồi chai LPG.

12. Lập sổ hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi chai LPG bán tại cửa hàng. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải có các thông tin sau về chai chứa: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, nơi nhập chai chứa cho cửa hàng, ngày nhập, tên và địa chỉ khách hàng sử dụng, ngày giao chai cho khách hàng.

13. Chủ cửa hàng, nhân viên làm việc tại cửa hàng phải được huấn luyện về kỹ thuật an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

14. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 33. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ cho thuê cảng xuất, nhập khí, bồn chứa khí, kho chứa LPG chai

1. Chỉ ký hợp đồng cho thuê cảng xuất, nhập khí, bồn chứa khí, kho chứa LPG chai đáp ứng các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện đúng cam kết hợp đồng với khách hàng; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng khí và bảo đảm an toàn trong thời gian bảo quản khí tại bồn chứa khí, kho chứa LPG chai của thương nhân.

3. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 34. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí

1. Chỉ vận chuyển khí theo hợp đồng cho thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực và thực hiện đúng cam kết đã ghi trong hợp đồng.

2. Không vận chuyển khí không có nguồn gốc xuất xứ, khí kém chất lượng; LPG chai không đủ điều kiện lưu thông trên thị trường; không mua, bán, vận chuyển các loại chai LPG và LPG chai của thương nhân kinh doanh LPG khác không có hợp đồng đang lưu thông trên thị trường.

3. Được thuê phương tiện vận chuyển khí bảo đảm đủ điều kiện quy định hiện hành, được phép tham gia giao thông theo quy định của pháp luật.

4. Tuân thủ các quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật khác có liên quan về an toàn vận chuyển hàng hóa; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng khí trong quá trình giao nhận, vận chuyển.

5. Mua bảo hiểm phương tiện vận chuyển theo quy định và mua bảo hiểm hàng hóa sau khi thỏa thuận đã được chủ hàng chấp nhận.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân thuê vận chuyển và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

7. Người điều khiển phương tiện, người áp tải, thủ kho phải được huấn luyện kỹ thuật an toàn theo quy định.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 35. Quyền và nghĩa vụ của cơ sở sản xuất, sửa chữa chai LPG và sản xuất chai LPG mini

1. Sản xuất, sửa chữa chai LPG, chai LPG mini theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

2. Công bố hợp quy chai LPG, chai LPG mini phù hợp với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

3. Lập hồ sơ chai LPG, chai LPG mini theo quy định của pháp luật.

4. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

5. Không đưa các chai có số sêri trùng nhau ra thị trường.

6. Không sửa chữa chai LPG không có nguồn gốc xuất xứ và không được sửa chữa chai LPG mini.

7. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Chương III
HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THẨM QUYỀN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Điều 36. Các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG.

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG.

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini.

6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai.

7. Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn.

8. Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải.

Điều 37. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

3. Tài liệu chứng minh có cầu cảng hoặc hợp đồng thuê cầu cảng thuộc hệ thống cầu cảng Việt Nam được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng.

4. Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa.

5. Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

6. Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu kinh doanh LPG chai ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều này phải bổ sung các giấy tờ sau:

a) Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định chai LPG còn hiệu lực;

b) Bản sao Giấy chứng nhận hợp quy đối với chai LPG.

7. Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí qua đường ống ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều này phải bổ sung tài liệu chứng minh có đường ống vận chuyển khí hoặc hợp đồng thuê đường ống vận chuyển khí; bản sao Giấy chứng nhận kiểm định đường ống còn hiệu lực và tài liệu chứng minh có trạm cấp khí đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 38. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

3. Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa.

4. Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

5.[5] Đối với thương nhân kinh doanh mua bán LPG chỉ có chai LPG hoặc thuê chai LPG, ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 2 Điều này phải bổ sung các giấy tờ sau:

a) Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định chai LPG còn hiệu lực;

b) Bản sao Giấy chứng nhận hợp quy đối với chai LPG.

---

[5] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 điều 15 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

6. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều này phải bổ sung tài liệu chứng minh có đường ống vận chuyển khí hoặc hợp đồng thuê đường ống vận chuyển khí; bản sao Giấy chứng nhận kiểm định đường ống còn hiệu lực và tài liệu chứng minh có trạm cấp khí đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

7.[6] Đối với thương nhân kinh doanh mua bán LNG ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 2, 3 Điều này phải bổ sung tài liệu chứng minh có trạm cấp LNG đáp ứng các quy định về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định này hoặc trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải đã được cấp Giấy chứng nhận còn hiệu lực.

8. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán CNG ngoài giấy tờ quy định tại khoản 2, 4 Điều này phải bổ sung:

a) Tài liệu chứng minh có xe bồn CNG đã được kiểm định còn hiệu lực;

b) Tài liệu chứng minh có trạm cấp CNG hoặc trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan;

c) Tài liệu chứng minh có trạm nén CNG đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 39. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

---

[6] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 điều 15 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

2. Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.

3. Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 40. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai, trạm nạp LPG vào xe bồn, trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

3. Tài liệu chứng minh trạm nạp được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng.

4. Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 41. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

3. Danh mục thiết bị phục vụ công tác kiểm tra chai LPG.

4. Danh mục quy trình về an toàn chế tạo chai LPG, quy trình sửa chữa chai LPG.

5. Quy trình chế tạo một chai LPG điển hình (bao gồm cả tính toán bền).

6. Quy trình kiểm tra chất lượng chai sau chế tạo, sau sửa chữa.

7. Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị kiểm tra an toàn sau chế tạo và sửa chữa hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường.

8. Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 42. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

3. Danh mục thiết bị phục vụ công tác kiểm tra chai LPG mini.

4. Quy trình sản xuất chai LPG mini.

5. Quy trình về an toàn chế tạo chai LPG mini.

6. Quy trình kiểm tra chất lượng chai LPG mini.

7. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định dây chuyền, máy, thiết bị phục vụ cho sản xuất chai LPG mini.

8. Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 43. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Thương nhân đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định này gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trường hợp thương nhân chưa đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Thương nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải nộp phí thẩm định điều kiện kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện có thời hạn hiệu lực là 10 năm kể từ ngày cấp mới.

Điều 44. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Bộ Công Thương có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện quy định tại khoản 1, 4, 5 Điều 36 của Nghị định này.

2. Sở Công Thương có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện quy định tại khoản 2, 6, 7, 8 Điều 36 của Nghị định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 36 của Nghị định này.

Điều 45. Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện

a) Giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp lại trong trường hợp: Bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng;

b) Nội dung, thời hạn Giấy chứng nhận cấp lại không thay đổi. Giấy chứng nhận cấp lại phải có quy định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng;

c) Hồ sơ, thủ tục cấp lại gồm: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này;

d) Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận được lưu, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận.

2. Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện

a) Giấy chứng nhận đủ điều kiện được điều chỉnh trong trường hợp: Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở chính; thay đổi thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký;

b) Hồ sơ, thủ tục điều chỉnh gồm: Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không thay đổi.

Điều 46. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Giả mạo hồ sơ đề nghị cấp phép;

b) Không còn đáp ứng đủ hoặc không thực hiện đúng các điều kiện quy định của Giấy chứng nhận;

c) Cho thuê, mượn Giấy chứng nhận; tự ý sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận;

d) Chấm dứt hoạt động kinh doanh;

đ) Giấy chứng nhận được cấp không đúng thẩm quyền;

e) Kinh doanh không đúng địa điểm kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cơ quan có thẩm quyền cấp;

g) Chiếm giữ trái phép, mua, bán, trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu;

h) Thay đổi hình dạng, kết cấu, trọng lượng ban đầu của chai LPG trái phép: Thay chân đế, cắt quai xách; mài lô gô, thay đổi nhãn hiệu, seri; hàn gắn thêm kim loại; tráo đổi van đầu chai.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp.

3. Thương nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận có trách nhiệm gửi Giấy chứng nhận và toàn bộ bản sao Giấy chứng nhận hiện có đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định thu hồi.

Chương IV
AN TOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH KHÍ

Điều 47. Quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí

1. Thương nhân sản xuất, chế biến; thương nhân xuất, nhập khẩu; thương nhân kinh doanh mua bán khí; thương nhân sản xuất, sửa chữa chai LPG, chai LPG

mini; trạm nạp, trạm cấp, trạm nén khí; thương nhân kinh doanh dịch vụ cho thuê bồn, kho chứa LPG chai, kinh doanh dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải phải xây dựng chương trình quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trình cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Trường hợp cơ sở kinh doanh khí bao gồm nhà xưởng sản xuất, chế biến, cảng xuất nhập, kho chứa, trạm nạp, trạm cấp liền kề nhau và cùng một chủ sở hữu thì Chương trình quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp được lập chung cho cơ sở.

2. Hàng năm, các cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện diễn tập các phương án trong kế hoạch ứng cứu khẩn cấp đã được chấp thuận.

3. Phải có đầy đủ quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn được lãnh đạo cơ sở phê duyệt.

4. Các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định.

5. Phương tiện, thiết bị đo lường phải được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường.

6. Phải đảm bảo khoảng cách an toàn giữa các thiết bị, công trình đến hàng rào ranh giới của cơ sở hoặc những nơi cần bảo vệ theo quy định.

7. Đảm bảo các quy định về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

8. Những người có liên quan đến việc quản lý, người lao động làm việc tại cơ sở kinh doanh khí, kể cả người điều khiển phương tiện vận chuyển khí phải được huấn luyện về kỹ thuật an toàn.

9. Định kỳ hàng năm cơ sở kinh doanh khí tự tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện thực hiện việc huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động.

10. Bộ Công Thương quy định chương trình, nội dung huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động kinh doanh khí.

11. Sở Công Thương kiểm tra việc thực hiện huấn luyện về kỹ thuật an toàn của các cơ sở kinh doanh khí.

Điều 48. An toàn đối với bồn chứa khí

1. Bồn chứa khí phải được lắp đặt đầy đủ các thiết bị an toàn và đo kiểm theo quy định.

2. Bồn chứa phải được lắp đặt van đóng ngắt khẩn cấp.

3. Bồn chứa phải đặt ở ngoài trời, bên ngoài nhà, bên ngoài các công trình xây dựng kín. Không đặt bồn chứa trên nóc nhà, ban công, trong tầng hầm và dưới các công trình.

4. Các bồn chứa cố định không được đặt chồng lên nhau. Các bồn chứa hình trụ nằm ngang không được đặt thẳng hàng theo trục dọc, hướng về phía nhà ở hoặc các công trình dịch vụ.

5. Bồn chứa chìm không được đặt dưới khu vực kho chứa chất lỏng dễ cháy khác.

Điều 49. An toàn đường ống vận chuyển khí

1. Đường ống vận chuyển khi đi nổi phải có giá đỡ chắc chắn, được sơn theo màu quy định.

2. Đường ống vận chuyển khí đi ngầm phải được bảo vệ để tránh ăn mòn bằng biện pháp phù hợp. Định kỳ phải kiểm tra đường ống, độ dày đường ống theo quy định.

3. Khoảng cách an toàn giữa các đường ống, giữa đường ống với các đối tượng tiếp giáp phải đáp ứng theo quy định.

Điều 50. An toàn đối với trạm nạp LPG vào chai

1. Không được bố trí trạm nạp LPG vào chai ở tầng hầm hoặc trong các tầng nhà của chung cư, nhà cao tầng.

2. Sàn trạm nạp phải bằng phẳng, bằng hoặc cao hơn mặt bằng xung quanh. Trường hợp sàn được nâng cao thì khoảng trống bên dưới được lấp kín hoặc nếu

để trống phải có biện pháp thông thoáng. Không được cất giữ, bảo quản các đồ vật, các chất dễ cháy ở trong khoảng trống này.

3. Thực hiện nạp LPG vào chai theo đúng quy trình nạp của trạm nạp. Lượng nạp LPG vào chai phải theo đúng khối lượng quy định với mỗi loại chai tương ứng.

4. Các chai sau khi nạp LPG phải được kiểm tra độ kín, được dán nhãn hàng hóa trên vỏ chai và niêm phong van chai.

5. Các kho chứa LPG chai của trạm nạp LPG phải tuân thủ các quy định tại Điều 57 của Nghị định này.

6. Không được nạp LPG vào chai và phải thực hiện đánh giá loại bỏ hoặc sửa chữa/kiểm định chai trong các trường hợp sau:

a) Khối lượng vỏ không đọc được hoặc không có;

b) Chai có khuyết tật hoặc hư hỏng ở tay cầm hoặc vành chân đai;

c) Chai có khuyết tật về vật lý ở thành chai;

d) Chai bị ăn mòn nhìn thấy được;

đ) Chai có vết cháy do hồ quang, hỏa hoạn;

e) Chai, van hoặc các cơ cấu giảm áp suất (nếu được trang bị) bị rò rỉ hoặc hư hỏng;

g) Chai quá thời hạn kiểm định;

h) Chai chưa được kiểm định hoặc không thể xác định được thời hạn kiểm định.

Điều 51. An toàn trạm nạp khí vào phương tiện vận tải

1. Phải đảm bảo khoảng cách tối thiểu 03 m từ bồn chứa nổi tới hàng rào bao quanh.

2. Phải lắp khớp nối tách rời giữa cột bơm và ống mềm để cấp khí cho phương tiện vận tải.

3. Cột bơm phải đặt cách bồn chứa khí ít nhất 10 m.

4. Phải đặt cột bơm và điểm nối ống dẫn khí nạp cho phương tiện tại nơi thông thoáng, ngoài trời và có mái che.

5. Ống công nghệ đặt trên mặt đất và phương tiện đến giao nhận khí phải được nối tiếp đất.

6. Đối với bồn chứa nổi trong trạm nạp có dung tích lớn hơn 20 m^3 thì phải có hệ thống phun nước làm mát đỉnh bồn chứa.

Điều 52. An toàn đối với trạm cấp khí

1. Khoảng cách từ bồn chứa khí tới bồn chứa chất lỏng dễ cháy khác có điểm bắt cháy dưới 65°C không được nhỏ hơn 07 m.

2. Quy định đối với khu vực tiếp nhận khí từ xe bồn

a) Tại lối vào dành cho xe bồn, phải có biển báo hạn chế tốc độ;

b) Khu vực tiếp nhận xe bồn phải có ký hiệu đánh dấu rõ ràng, phải có biển báo hiệu vị trí tiếp nhận xe bồn và không cho người không có nhiệm vụ qua lại khi nhập khí vào bồn chứa;

c) Đầu xe bồn khi nhập khí phải hướng ra đường chính hoặc đường thoát hiểm và không bị cản trở khi sơ tán khẩn cấp.

3. Phải đảm bảo cho xe chữa cháy ra, vào trạm trong trường hợp cần thiết.

4. Các thiết bị đặt trong khu vực có nguy cơ bị hư hại phải được bảo vệ bằng các biện pháp an toàn như rào chắn, cột sắt, cột bê tông và có biển cảnh báo. Các thiết bị an toàn này phải không làm ảnh hưởng tới độ thông thoáng của khu vực tồn chứa khí.

Điều 53. An toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Cửa hàng phải có diện tích tối thiểu là 12 m^2.

2. Cửa hàng phải cách ly với các nguồn gây cháy ít nhất 03 m về phía không có tường chịu lửa; nếu có tường chịu lửa thì không yêu cầu khoảng cách giữa nguồn gây cháy và cửa hàng. Kết cấu xây dựng, bậc chịu lửa của cửa hàng tối

thiểu bậc II. Thiết bị điện của cửa hàng phải là loại phòng nổ, cách chai LPG tối thiểu 1,5 m.

3. Chỉ được phép trưng bày trên giá quảng cáo những chai không chứa LPG.

4. Nơi chứa chai LPG phải bảo đảm thông thoáng. Không được bố trí trong phòng kín, hầm kín, không được cất giữ chai LPG ở khu vực cửa ra vào, lối đi công cộng. Trường hợp có kho chứa LPG chai, kho phải có ít nhất 01 cửa chính và 01 lối thoát dự phòng có cửa mở ra phía ngoài.

5. Không được tiến hành sửa chữa chai, nạp LPG tại cửa hàng.

Điều 54. An toàn vận chuyển LPG chai bằng ô tô

1. Ô tô vận chuyển LPG chai phải được cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định hiện hành.

2. Chai phải xếp theo chiều thẳng đứng, van chai ở phía trên. Đối với chai có dung tích trên 99 lít chỉ được xếp một lớp. Chai có dung tích dưới 99 lít được xếp từ 2 lớp trở lên nhưng không được cao hơn thành xe và giữa hai lớp phải có lớp ván lót.

3. Không được đỗ ô tô nơi gần nguồn gây cháy, nơi có nhiều người và phương tiện qua lại. Trường hợp ô tô tạm đỗ để bốc dỡ hàng phải đỗ ở nơi bảo đảm an toàn cho người và không cản trở các phương tiện giao thông khác.

Điều 55. An toàn trong vận chuyển, giao nhận LPG chai tới khách hàng sử dụng

1. Xe gắn máy (hai bánh) vận chuyển LPG chai phải có giá đỡ chắc chắn, chai phải luôn ở vị trí thẳng đứng, van chai hướng lên trên.

2. Không được vận chuyển LPG chai cùng với người trong thang máy, trừ người trực tiếp vận chuyển.

3. Khi cung cấp LPG chai cho khách hàng sử dụng, cửa hàng LPG phải cung cấp cho khách hàng 01 bản phiếu giao hàng và có 01 bản lưu tại cửa hàng, trong đó phải có các thông tin tối thiểu: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn

kiểm định trên chai, nơi nhập chai chứa cho cửa hàng, tên và địa chỉ khách hàng sử dụng, ngày giao chai cho khách hàng, tên, địa chỉ và điện thoại liên hệ của cửa hàng.

4. Khi giao nhận phải kiểm tra độ kín của van chai, các đầu nối và ống mềm sau khi lắp đặt mới hoặc thay chai LPG xong, có sự chứng kiến quá trình kiểm tra và ký tên xác nhận vào biên bản giao nhận của khách hàng sử dụng.

Điều 56. An toàn trong vận chuyển, giao nhận khí bằng bồn chứa

1. Người điều khiển phương tiện, người áp tải, thủ kho phải được huấn luyện kỹ thuật an toàn theo quy định.

2. Xe bồn, toa xe bồn vận chuyển bồn chứa khí phải được cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định.

3. Khi chờ giao nhận khí, xe bồn phải đỗ tại nơi an toàn có rào chắn phù hợp, cách nguồn lửa ít nhất 07 m, đầu xe bồn phải hướng về cửa thoát hiểm gần nhất. Xe bồn không được đỗ hoặc vận hành trong nhà xây kín 3 mặt.

4. Trước khi thực hiện các thao tác giao nhận khí xe bồn phải được nối đất và chèn lốp trước chắc chắn.

5. Khi giao nhận khí tại trạm, xe bồn phải đỗ ở vị trí quy định của trạm. Vị trí đỗ xe bồn khi xuất và nhập khí phải thuận tiện để nối ống và thao tác các van, đầu xe quay về phía lối ra. Lối ra của xe không có vật ngăn cản trong suốt quá trình giao nhận khí.

6. Khi giao nhận khí cho các toa xe bồn đoàn tàu có toa xe bồn phải được cố định bằng phanh; các toa xe bồn phải được bố trí để các hộp van của bồn chứa ở về cùng một phía của đoàn tàu.

7. Trên đường ống nhập lỏng LPG của xe bồn LPG phải lắp van một chiều ngay sau van tay cô lập đầu vào của họng nhập lỏng.

Điều 57. An toàn đối với kho chứa LPG chai

1. Các kho chứa LPG chai phải có thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ LPG.

2. LPG chai ở trong kho phải được đặt tại vị trí đảm bảo thông thoáng, không được bảo quản ở những nơi thấp hơn mặt bằng xung quanh, trong hầm chứa, trong tầng ngầm.

3. Kho chứa LPG chai ngoài trời từ 1.000 kg trở lên phải chia thành từng lô nhỏ. Kho chứa chai LPG phải cách kho chứa LPG chai ít nhất 03 m.

4. Kho chứa LPG chai trong nhà phải đáp ứng yêu cầu về khối lượng tồn chứa, nơi tồn chứa theo quy định.

Chương V
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH DOANH KHÍ

Điều 58. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ

1. Bộ Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra chuyên ngành, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh khí trong việc tuân thủ các quy định tại Nghị định này trên phạm vi toàn quốc.

b) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số 02, 11 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong kinh doanh khí;

d) Xây dựng và ban hành chương trình, nội dung huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động kinh doanh khí;

đ) Tiếp nhận báo cáo về hệ thống phân phối, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán khí trên thị trường của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu theo Mẫu số 13 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí; hoàn thiện hệ thống

văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí, quy định thực hiện thống nhất trong cả nước; quản lý, thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng khí trong sản xuất, chế biến, nhập khẩu, pha chế, giao nhận, vận chuyển và lưu thông trên thị trường;

b) Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện, thiết bị đo lường trong kinh doanh khí theo quy định hiện hành của pháp luật về đo lường;

c) Quy định việc sử dụng phụ gia để sản xuất, chế biến và pha chế khí; quy định việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và hệ thống quản lý năng lực phòng thử nghiệm;

d) Xây dựng, ban hành quy định về đăng ký cơ sở pha chế khí.

3. Bộ Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan bổ sung, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cảng xuất khẩu, nhập khẩu khí, phương tiện vận chuyển các loại khí và phương tiện sử dụng các loại khí.

4. Bộ Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc xây dựng các công trình phục vụ kinh doanh các loại khí theo quy định của Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

5. Bộ Công an:

a) Có trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh khí trong phạm vi toàn quốc;

b) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy của các cơ sở sản xuất, kinh doanh khí, kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí;

c) Tổ chức huấn luyện cán bộ, nhân viên cơ sở sản xuất, kinh doanh khí về công tác phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chỉ đạo và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về an toàn lao động đối với cơ sở kinh doanh khí theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh khí tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

8. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương thanh tra, kiểm tra, giám sát thương nhân kinh doanh khí tuân thủ các quy định pháp luật về giá;

b) Thực hiện hoặc trình cấp có thẩm quyền công bố các biện pháp bình ổn giá theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 59. Trách nhiệm của địa phương

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương nhân hoạt động tại địa bàn thuộc địa phương về an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh khí; phòng cháy và chữa cháy; an toàn môi trường theo quy định của pháp luật; chống gian lận thương mại, bảo đảm ổn định thị trường;

b) Có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức kiểm tra về đo lường, chất lượng khí lưu thông trên địa bàn.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm

a) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số 04, 08, 09 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về huấn luyện kỹ thuật an toàn của các cơ sở kinh doanh khí;

c) Tiếp nhận báo cáo về hệ thống phân phối, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí trên thị trường của thương nhân mua bán khí nơi thương nhân đặt trụ sở chính theo Mẫu số 13 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này;

d) Lập Danh sách và tổng hợp hệ thống phân phối, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí của thương nhân kinh doanh mua bán khí gửi về Bộ Công Thương trước 31 tháng 12 hàng năm.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định của Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 60. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện có thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động đến hết thời hạn của Giấy chứng nhận.

2. Các cơ sở kinh doanh khí đã tồn tại trước ngày Nghị định này có hiệu lực, chưa đáp ứng khoảng cách an toàn về bố trí bồn chứa, khu vực nạp, sau 3 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực phải tuân thủ các quy định tại Nghị định này và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

3. Trạm nạp LPG vào chai đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực chưa thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối theo quy định của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí được tiếp tục hoạt động đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực và đến hết thời hạn của Giấy chứng nhận

4.[7] Đối với thương nhân phân phối khí, thương nhân là tổng đại lý, đại lý đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực theo Nghị định số 19/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 22 tháng 3 năm 2016 về kinh doanh khí thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 22 của Nghị định này.

Điều 61. Hiệu lực thi hành[8]

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2018.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí. Bãi bỏ Chương V của Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa

---

[7] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 15 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

[8] Điều 21 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020 quy định như sau:

"Điều 21. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 3 năm 2020, trừ quy định tại khoản 2 và 3 Điều này.

2. Các quy định về sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô tại Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

3. Các quy định về kinh doanh rượu tại Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

4. Bãi bỏ cụm từ "danh nghĩa Quốc gia Việt Nam" tại điểm đ khoản 6 và nội dung "Việc tổ chức tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài với danh nghĩa Quốc gia Việt Nam phải đạt được tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Công Thương" tại khoản 12 Điều 29; bãi bỏ cụm từ "Văn bản thỏa thuận/Hợp đồng gửi kèm" tại số thứ tự 11 Mẫu số 01, số thứ tự 9 Mẫu số 02 và bãi bỏ cụm từ "việc sử dụng danh nghĩa Quốc gia Việt Nam" tại số thứ tự 1 Mẫu số 10 của Phụ lục bàn hành kèm theo Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại".

5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Nghị định này./."

quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Điều 62. Tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 19/VBHN-BCT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2020

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG
Mẫu số 02	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG
Mẫu số 03	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG
Mẫu số 04	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG
Mẫu số 05	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
Mẫu số 06	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
Mẫu số 07	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai/LPG vào xe bồn/nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải
Mẫu số 08	Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai/LPG vào xe bồn
Mẫu số 09	Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải
Mẫu số 10	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG; sản xuất chai LPG mini
Mẫu số 11	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/sản xuất chai LPG mini
Mẫu số 12	Giấy đề nghị cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện
Mẫu số 13	Báo cáo hệ thống phân phối kinh doanh khí và nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN THƯƠNG NHÂN XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU LPG/LNG/CNG

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Tên thương nhân:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày.... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..../2018/NĐ-CP ngày..... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

...., ngày.... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

Mẫu số 02

BỘ CÔNG THƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GCNĐĐK-BCT	*Hà Nội, ngày.... tháng.... năm.....*

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THƯƠNG NHÂN XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU LPG/LNG/CNG

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG của.....(1);

Theo đề nghị của.....(2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG

Tên thương nhân:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG

Điều 2......[1] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG có giá trị đến hết ngày..... tháng.... năm....;[3] thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG số...../GCNĐĐK-BCT ngày... tháng... năm... của Bộ trưởng Bộ Công Thương./.

Nơi nhận:
-.....[1];
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT,.....[2]

BỘ TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:
[1] Tên thương nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.
[2] Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.
[3] Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN THƯƠNG NHÂN KINH DOANH MUA BÁN LPG/LNG/CNG

Kính gửi: Sở Công Thương.

Tên thương nhân:.....,.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày..... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

...., ngày.... tháng... năm.....
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

Mẫu số 04

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ... **SỞ CÔNG THƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GCNĐĐK-SCT	*....., ngày.... tháng.... năm....*

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH MUA BÁN LPG/LNG/CNG GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-UBND ngày... tháng... năm... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG của..... (1);

Theo đề nghị của..... (2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG

Tên thương nhân:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG

Điều 2......[1] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG có giá trị đến hết ngày... tháng.... năm....;[3] thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh LPG/LNG/CNG số...../GCNĐĐK-BCT ngày... tháng... năm... của Giám đốc Sở Công Thương./.

Nơi nhận:
- .....[1].
- ...;
- Lưu: VT,...

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

[1] Tên thương nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[2] Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[3] Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Quận/huyện...

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân quận/huyện... xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày.... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

...., ngày.... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

Mẫu số 06

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ.... **UBND QUẬN/HUYỆN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GCNĐĐK-UBND	*....., ngày.... tháng.... năm....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI
CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN...

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của.....(1);

Theo đề nghị của.....(2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Tên thương nhân/hợp tác xã/hộ kinh doanh:.....(1)

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày..... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đủ điều kiện làm cửa hàng bán lẻ LPG chai

Điều 2......(1) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai này có giá trị đến hết ngày.... tháng.... năm....;[3] thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai số...../GCNĐĐK-UBND ngày... tháng... năm... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện..../.

Nơi nhận:
-... [1];
- Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương;
- Chi cục QLTT;
- Lưu: VT,[2].

CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

[1] Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[2] Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[3] Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Mẫu số 07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRẠM NẠP LPG VÀO CHAI/LPG VÀO XE BỒN/NẠP LPG/LNG/CNG VÀO PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI

Kính gửi: Sở Công Thương....

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai/nạp LPG vào xe bồn/nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, cụ thể:

Tên trạm nạp:.....

Địa chỉ trạm nạp:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2018/NĐ-CP ngày.... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

...., ngày.... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:.....

Mẫu số 08

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GCNĐĐK-SCT	*....., ngày.... tháng.... năm....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRẠM NẠP LPG VÀO CHAI/LPG VÀO XE BỒN
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-UBND ngày.... tháng.... năm... của.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai của..... (1);

Theo đề nghị của..... (2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai/LPG vào xe bồn.

Tên trạm nạp:.....

Địa chỉ trạm nạp:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thuộc sở hữu của thương nhân:..... (1)

- Tên giao dịch đối ngoại:.....

- Địa chỉ trụ sở chính:.....

- Mã số thuế.....

- Điện thoại:..... Fax:.....

Đủ điều kiện nạp LPG vào chai/nạp LPG vào xe bồn.

Điều 2......[1] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai/LPG vào xe bồn có giá trị đến hết ngày..... tháng.... năm....;[3] thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai/LPG vào xe bồn số...../GCNĐĐK-SCT ngày... tháng... năm... của Giám đốc Sở Công Thương./.

Nơi nhận:
- .....[1];
- Bộ Công Thương;
- Chi cục QLTT;
- ....;
- Lưu: VT,...[2].

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

[1] Tên doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[2] Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[3] Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Mẫu số 09

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GCNĐĐK-SCT	*....., ngày.... tháng.... năm....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN NẠP LPG/LNG/CNG VÀO PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-UBND ngày... tháng... năm... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải của.....(1);

Theo đề nghị của..... (2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải

Tên trạm nạp:.....

Địa chỉ trạm nạp:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thuộc thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:..... (1)

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế số:.....

Đủ điều kiện nạp LNG/CNG/LPG vào phương tiện vận tải.

Điều 2. ....[1] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải có giá trị đến hết ngày.... tháng.... năm....;[3] thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải số..../GCNĐĐK-SCT ngày... tháng... năm... của Giám đốc Sở Công Thương./.

Nơi nhận:
- .....[1];
- Bộ Công Thương;
- Chi cục QLTT;
- ....;
- Lưu: VT,...[2].

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

[1] Tên thương nhân/hợp tác xã/hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[2] Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[3] Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Mẫu số 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, SỬA CHỮA CHAI LPG; SẢN XUẤT CHAI LPG MINI

Kính gửi: Bộ Công Thương

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/sản xuất chai LPG mini theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..../2018/NĐ-CP ngày..... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

...., ngày.... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

Mẫu số 11

BỘ CÔNG THƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GCNĐĐK-BCT	*Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, SỬA CHỮA CHAI LPG/
SẢN XUẤT CHAI LPG MINI

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/Sản xuất chai LPG mini của..... (1);

Theo đề nghị của..... (2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/sản xuất chai LPG mini.

Tên cơ sở:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/sản xuất chai LPG mini

Điều 2......[1] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/sản xuất chai LPG mini có giá trị đến hết ngày... tháng.... năm....;[3] thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG số...../GCNĐĐK-BCT ngày... tháng... năm... của Bộ trưởng Bộ Công Thương./.

Nơi nhận:
- .....[1];
- Cục QLTT, Vụ TTTN;
- Sở Công Thương..... [3];
- Lưu: VT,....[2].

BỘ TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

[1] Tên cơ sở đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

[2] Tên cơ quan cấp Giấy đăng ký kinh doanh.

[3] Sở Công Thương nơi đặt cơ sở sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG.

Mẫu số 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Kính gửi: Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện...
Sở Công Thương.

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện.....

Đề nghị Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện..... theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..../2018/NĐ-CP ngày.... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

...., ngày.... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:....

Mẫu số 13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KINH DOANH KHÍ VÀ NHÃN HIỆU HÀNG HÓA VÀ HOẠT ĐỘNG MUA BÁN KHÍ

Kính gửi: Bộ Công Thương/Sở Công Thương...

Tên thương nhân:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:..... do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện.....

Thực hiện quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày.... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí chúng tôi xin báo cáo hệ thống phân phối; nhãn hiệu hàng hóa; hoạt động xuất, nhập khẩu và mua bán khí như sau:

1. Hệ thống phân phối:

STT	Hệ thống phân phối	Số giấy chứng nhận đủ Điều kiện
I	**Cơ sở kinh doanh khí**	
1		
2		
II	**Cửa hàng trực thuộc của thương nhân**	
1		
2		

2. Nhãn hiệu hàng hóa

STT	Tên nhãn hiệu	Số Giấy đăng ký nhãn hiệu
1		
2		

3. Hoạt động xuất, nhập khẩu và mua bán khí

a) Hoạt động xuất, nhập khẩu khí.

b) Hoạt động mua bán khí trên thị trường.

...., ngày.... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng